

Bản án số: 180/2024/HS-ST
Ngày 31-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Tốt – Cán bộ hưu trí
2. Bà Lâm Thị Nga – Nguyên Bí thư Đoàn Công ty Dệt Thắng Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Thanh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 12

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2024/TLST – HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 815/2024/QĐXXST-HS ngày 31/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Trường A, sinh ngày: 04/3/2000 tại tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ B, khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Võ Trường H và bà Lê Thị D; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 28/7/2023 đến nay, bị cáo có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Lê Như Ý, sinh ngày: 06/10/2009 (xin vắng mặt)

Đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Như Ý là bà Lê Thị N, sinh năm: 1988 (có mặt)

Nơi cư trú hiện nay: 33/6 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lê Như Ý: Luật sư Huỳnh Lê T – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H; địa chỉ: D N, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Trường A là em họ của chị Lê Thị N. Năm 2022, Võ Trường A đã 02 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Lê Như Ý là con gái của chị Lê Thị N, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 03/9/2022, Võ Trường A điện thoại cho cháu Lê Như Ý bảo cháu Ý đến phòng trọ của A tại nhà trọ địa chỉ số I, đường H, tổ B, khu phố C, phường H, Quận A để lấy khuôn làm bánh về cho chị Lê Thị N (mẹ của cháu Ý). Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi cháu Ý đến phòng trọ của A thì A nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Ý nên A khóa cửa phòng trọ lại. Thấy A khóa cửa phòng trọ thì cháu Ý hỏi A khóa cửa làm gì thì A nói “làm cho sướng” rồi A kéo cháu Ý nằm xuống nệm, A dùng tay cởi quần áo của cháu Ý ra và tự dùng tay cởi quần áo của A sau đó thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Ý. Mặc dù không đồng ý cho A thực hiện hành vi quan hệ tình dục nhưng do cháu Ý lo sợ nên không dám có hành vi chống cự lại A mà để mặc cho A thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Sau khi giao cấu xong thì cháu Ý ra về và không kể chuyện bị A quan hệ tình dục trái ý muốn cho ai biết.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Võ Trường A đưa cháu Lê Như Ý (sinh ngày 06/10/2009- lúc này 13 tuổi 02 tháng 09 ngày) đến phòng trọ số 17 tại nhà trọ địa chỉ số A đường H, tổ D, khu phố D, phường T, Quận A để pha trà đá mang đến xưởng gỗ thuộc Công ty cổ phần N1 tại địa chỉ số A, đường L, phường T, Quận A để uống. Sau khi vào phòng trọ nêu trên, A nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Ý nên đi theo sau và khóa cửa phòng trọ lại. Sau đó A kéo cháu Ý nằm xuống nệm, A dùng tay cởi quần áo của cháu Ý ra và tự dùng tay cởi quần áo của A sau đó thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Ý. Lần này, Ý đồng ý cho A thực hiện hành vi quan hệ tình dục với mình. Sau khi thực hiện xong hành vi giao cấu thì A chở cháu Ý về công ty N1, sau đó, Ý kể chuyện quan hệ tình dục với A cho em họ là Lê Thúy H1 biết thì H1 báo lại cho chị N biết.

Đến ngày 19/02/2023, chị Lê Thị N đưa cháu Ý đến Công an phường H, Quận A trình báo sự việc. Sau đó, Công an phường H, Quận A chuyển nguồn tin tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q triệu tập Võ Trường A đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về sinh dục số 1632/C09B ngày 23/02/2023 của P (thuộc Bộ C) tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“+ Toàn thân và bộ phận sinh dục ngoài không ghi nhận dấu vết tổn thương:

+ Màng trinh rách cũ vị trí 05 giờ và 08 giờ”. (Bút lục 98)

Tại Bản kết luận giám định số 1635/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự (thuộc Bộ C) tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “không phát hiện thấy tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo của Lê Như Ý”. (Bút lục 99).

Vật chứng và xử lý vật chứng: không.

Về phần dân sự: Bị hại Lê Như Ý và người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Lê Thị N không yêu cầu Võ Trường A bồi thường thiệt hại (bút lục 54-55).

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKSQ12 ngày 01/04/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Quận 12 để xét xử bị cáo Võ Trường A về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 và khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Trường A phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Trường A mức án tù 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo Võ Trường A.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Lê Như Ý số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, phía bị hại Lê Như Ý và người đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Lê Thị N đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: cơ quan điều tra không có thu giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Trường A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, nhất trí với lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, không bào chữa cho mình, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh và mức hình phạt, thống nhất với lời đề nghị của đại diện bị hại. do bị cáo võ trường an có trình độ học vấn thấp nên nhận thức có hạn chế, ít hiểu biết về pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án tương xứng để bị cáo sớm trở về với gia đình xã hội, để làm việc có thu nhập tự nguyện hỗ trợ thêm khoản bù đắp cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội: Xét thấy, lời khai thừa nhận tội của bị cáo Võ Trường A tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Bị cáo Võ Trường A đã có 02 lần quan hệ tình dục với cháu Lê Như Ý, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/9/2022, Võ Trường A đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Lê Như Ý tại phòng trọ của A tại địa chỉ số S đường H, tổ D, khu phố D, phường T, Quận A, mặc dù cháu Ý không đồng ý cho A thực hiện hành vi quan hệ tình dục nhưng do cháu Ý lo sợ không dám chống cự nên để mặc cho A thực hiện hành vi quan hệ tình dục, vào thời điểm này cháu Ý chưa đủ 13 tuổi nên hành vi quan hệ tình dục này của bị cáo Võ Trường A đã cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lần 2: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Võ Trường A tiếp tục có hành vi quan hệ tình dục với cháu Lê Như Ý (lúc này 13 tuổi 02 tháng 09 ngày) tại nhà trọ địa chỉ số A đường H, tổ D, khu phố D, phường T, Quận A, lần này mặc dù bị cáo khai việc quan hệ tình dục là có sự đồng thuận của cả hai, nhưng hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với Kết luận giám định, các tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 truy tố bị cáo Võ Trường A về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự và tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Võ Trường A là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sự phát triển bình thường về mặt tình dục, về mặt sức khỏe và tâm sinh lý đối với người dưới 16 tuổi. Mục đích của bị cáo là lợi dụng sự non nớt về nhận thức của bị hại để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý hình sự nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Xét về nhân thân bị cáo Võ Trường A: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[Về xử lý vật chứng]: không

[Về trách nhiệm dân sự]: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Trường A mức án tù từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo Võ Trường A là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Như đã nhận định ở phần trên, lời trình bày được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Trường A phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Võ Trường A 07 (bảy) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023.

* Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Võ Trường A chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Xuân Mai

